

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/LĐ-PT

Ngày: 10-5-2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng  
lao động

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Đường

*Các Thẩm phán:*

Bà Võ Thị Trâm

Ông Võ Đình Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thăng Long – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Đình Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 02/2023/TLPT-LĐ ngày 20 tháng 03 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng lao động*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông **Mai Hoàng D**

Địa chỉ: 26 THB, phường TV, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Mai Hoàng D ủy quyền cho bà Trần Thị Như H tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền lập ngày 21/02/2022. Bà Hồng có mặt.

*Bị đơn:* **Bệnh viện X**

Địa chỉ: 34/4 TTN, phường TL, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Xuân Hải S – Chủ tịch Hội đồng điều hành;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh N – Sinh năm 1995 (Hợp đồng ủy quyền lập ngày 04/05/2023). Ông N có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Như H trình bày:***

Ngày 13/10/2014, Bệnh viện X và ông Mai Hoàng D đã ký kết Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV (Hợp đồng) để làm việc tại bệnh viện với vị trí Bác sĩ tại Khoa ngoại.

Trong quá trình công tác tại bệnh viện, ông Mai Hoàng D luôn cống hiến hết mình, làm việc không ngừng nghỉ và đóng góp chuyên môn có giá trị nên đã thu hút một lượng lớn bệnh nhân từ các tỉnh trong và ngoài nước đến chữa trị, tạo nên danh tiếng và uy tín chữa bệnh cho Khoa ngoại - Bệnh viện X. Thế nhưng, Bệnh viện X không đối xử tốt với người lao động, thường xuyên chậm trễ trả lương và không thông báo Bảng kê lương cho người lao động mỗi lần chi trả lương. Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của ông D. Thêm vào đó, bố mẹ ông D ở Quảng Bình thường xuyên đau ốm, không ai chăm sóc. Mẹ ông D bị bệnh vừa phải trải qua một ca phẫu thuật nên rất cần con cái ở bên chăm sóc sức khỏe. Vì vậy, ông D nộp Đơn xin nghỉ việc ngày 05/6/2021, ngày làm việc cuối cùng là 20/7/2021 (đã đủ 45 ngày đối với Hợp đồng lao động không xác định thời hạn).

Đến ngày làm việc cuối cùng tại Bệnh viện X của ông D, Bệnh viện X vẫn chưa ban hành Quyết định nghỉ việc; chưa thanh toán cho ông D tiền lương tháng 6/2021 và tháng 7/2021; tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật trong 2 tháng 6/2021 và tháng 7/2021; không tiến hành chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông D.

Ông D đã cố gắng liên lạc nhiều lần với Chủ tịch Hội đồng điều hành Bệnh viện X là ông Đinh Xuân Hải S và Trưởng phòng nhân sự là bà Hoàng Thu T để yêu cầu giao Quyết định nghỉ việc, thanh toán tiền lương, phụ cấp và trả Sổ bảo hiểm xã hội nhưng ông S, bà T cố tình lảng tránh nhiều lần và không giải quyết.

Ngày 11/10/2021, ông D đã gửi đơn đến các cơ quan liên ngành đề bảo vệ cho quyền lợi của người lao động. Ngày 21/10/2021, với sự tham gia của Liên đoàn Lao động thành phố N, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N, và hai bên người lao động và người sử dụng lao động. Biên bản hòa giải đã kết luận “đề nghị thanh toán lương cho người lao động Mai Hoàng D...” nhưng Bệnh viện X vẫn không thực hiện trách nhiệm của người sử dụng lao động khi chấm dứt Hợp đồng lao động. Do đó, ông D đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố N giải quyết buộc Bệnh viện X phải thanh toán tiền lương tháng 6/2021, tháng 7/2021 và các khoản phụ cấp, giao Quyết định nghỉ việc và trả Sổ bảo hiểm xã hội cho ông D.

Ngày 26/4/2022, Bệnh viện X đã thanh toán cho ông D toàn bộ tiền lương và tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tháng 6/2021, tháng 7/2021 nên ông D đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện thanh toán tiền lương tháng 6/2021, tháng 7/2021 và các khoản phụ cấp.

Đối với yêu cầu phản tố của Bệnh viện X buộc ông Mai Hoàng D phải chịu phạt vi phạm Hợp đồng cho Bệnh viện X chi phí đào tạo là 1.422.180.210đ (*một tỷ bốn trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi nghìn hai trăm mười đồng*). Tuy nhiên, Bệnh viện X chỉ trả chi phí đào tạo cho ông D từ tháng 12/2014 cho đến tháng 12/2017 gồm các khoản cụ thể sau:

- Về lương:

Tháng 12/2014 đến tháng 10/2016: 4.706.950đ x 23 tháng: 108.259.850 đồng

|                                                        |                        |
|--------------------------------------------------------|------------------------|
| Tháng 11/2016:                                         | 5.630.950 đồng         |
| Tháng 12/ 2016:                                        | 7.630.950 đồng         |
| Tháng 01/2017:                                         | 9.588.406 đồng         |
| Tháng 02/2017:                                         | 7.219.375 đồng         |
| Tháng 3/2017 đến tháng 4/2017: 7.619.375đ x 2 tháng:   | 15.238.750 đồng        |
| Tháng 5/2017:                                          | 8.019.375 đồng         |
| Tháng 6/2017 đến tháng 12/2017: 7.619.375đ x 7 tháng:  | 53.335.625 đồng        |
| - Thuởng Tết Nguyên Đán:                               | 1.489.000 đồng         |
| - Về tiền học phần nội soi khớp gối, nội soi tiêu hóa: | 18.000.000 đồng        |
| - Hỗ trợ luận văn tốt nghiệp:                          | 10.000.000 đồng        |
| - Về tiền tàu hoặc xe đi và về:                        | 1.062.000 đồng         |
| <b>Tổng cộng:</b>                                      | <b>245.474.281đồng</b> |

*(Hai trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi mốt đồng).*

Căn cứ khoản 3 Điều 43, Điều 62 Bộ luật lao động năm 2012, người lao động phải hoàn trả chi phí đào tạo khi họ đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và không có quy định nào cho phép người sử dụng lao động yêu cầu người lao động bồi thường gấp nhiều lần số tiền chi phí đào tạo. Ông Mai Hoàng D đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đúng pháp luật. Vì vậy, ông D sẽ không có trách nhiệm hoàn trả chi phí đào tạo cho Bệnh viện X. Tuy nhiên, bản thân ông D nhận thức rõ Bệnh viện X đã bỏ ra chi phí đào tạo cho mình nên đã chủ động hoàn trả chi phí đào tạo cho Bệnh viện X số tiền 300.000.000đ vào ngày 20/7/2021.

Do đó, ông D không đồng ý với yêu cầu phản tố của Bệnh viện X về việc buộc ông D phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 1.122.180.210đ (*một tỷ một trăm hai mươi hai triệu hai trăm mười nghìn đồng*) và đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hoàng D, buộc Bệnh viện X phải ban hành và bàn giao Quyết định nghỉ việc; hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và giao sổ bảo hiểm cho ông D.

***Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:***

Ngày 13/10/2014, Bệnh viện X và ông Mai Hoàng D đã ký kết Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV, loại hợp đồng: Không xác định thời hạn.

Sau đó, để nâng cao tay nghề bác sĩ, ông D đã được tham gia học khóa học “Bác sĩ Nội trú”, “Nội soi khớp gối”, “Nội soi tiêu hóa” với tổng chi phí lên đến 284.436.042đ (*Hai trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu ngàn không trăm bốn mươi hai đồng*).

Khi bố trí ông D đi đào tạo, Bệnh viện X không những phải bỏ chi phí đào tạo mà còn phải bố trí nhân sự thay thế ông D trong khi ông D vẫn được hưởng

lương trong quá trình đi học. Do đó, để xác định rõ trách nhiệm của các bên trong và sau quá trình đào tạo, ngày 01/11/2014, Bệnh viện X và ông Mai Hoàng D đã ký Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH.

Về chương trình đào tạo và các khoản học phí: Thời gian đào tạo về “Bác sĩ Nội trú” từ 01/12/2014 đến hết ngày 01/12/2017 tại Đại học Y - Dược - Đại học Huế, “Nội soi khớp gối” từ ngày 25/9/2017 đến ngày 25/12/2017, “Nội soi tiêu hóa” từ ngày 04/4/2017 đến ngày 04/7/2017 tại Bệnh viện Trung ương Huế, toàn bộ chi phí đào tạo do Bệnh viện X chi trả gồm: Học phí, chi phí nhập học, chi phí ăn ở, đi lại, chi phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,... là 284.436.042đ (*Hai trăm tám mươi bốn triệu, bốn trăm ba mươi sáu ngàn, không trăm bốn mươi hai đồng*). Trong đó:

- Học phí và chi phí phục vụ học tập: 28.000.000đ;
- Chi phí đi lại, ăn ở, sinh hoạt trong quá trình đào tạo: 25.062.000đ;
- Lương, thưởng trong suốt quá trình đào tạo: 203.300.000đ;
- Chi phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,...: 28.074.042đ;

Theo khoản 2 Điều 3 Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV ngày 13/10/2014, hai bên thỏa thuận: “*Người lao động được cử đi đào tạo phải hoàn thành khóa học đúng thời hạn và thực hiện đúng nội dung cam kết đã ký trước khi đi học*”.

Theo Điều 3 và Điều 6 của Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH thì ông D cam kết sẽ làm việc cho Bệnh viện X tối thiểu là 10 năm.

Theo khoản 3.11 Điều 3 của Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH, ông D có nghĩa vụ bồi thường vi phạm cho Bệnh viện X nếu ông D có các hành vi vi phạm theo Điều 5 Hợp đồng.

Theo khoản 5.1 Điều 5 của Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH thì ông D cam kết: “*Sau khi hoàn thành khóa học và đã được bố trí, sắp xếp công việc mà tự ý bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động khi chưa làm việc đủ thời gian cam kết trong hợp đồng đào tạo thì ông D bồi thường ít nhất bằng 05 (năm) lần tổng chi phí đào tạo và tiền lương mà Bệnh viện chi trả trong thời gian đào tạo*”.

Sau khi hoàn thành khóa học trên, ông Mai Hoàng D được cấp chứng chỉ và tiếp tục làm việc cho Bệnh viện X. Ông D đã được Bệnh viện quan tâm nâng lương trước thời hạn theo quy định và được bổ nhiệm là Phó Trưởng khoa Ngoại tổng hợp của Bệnh viện X. Tuy nhiên, khi thời hạn cam kết làm việc tối thiểu 10 năm chưa hết thì ông D tự ý nghỉ việc. Việc ông D nghỉ việc khi mới thực hiện được cam kết làm việc cho Bệnh viện một thời gian ngắn (hơn 3/10 năm) đã gây xáo trộn lớn về nhân sự của Bệnh viện. Bởi lẽ vị trí của ông D là Phó trưởng Khoa ngoại tổng hợp trước khi nghỉ là vị trí quan trọng và Khoa ngoại tổng hợp là một khoa góp phần rất lớn tạo nên uy tín của Bệnh viện X. Đây cũng chính là lý do mà

Bệnh viện đã chấp nhận bỏ chi phí và thời gian để ông D được đi đào tạo dài hạn nâng cao tay nghề với mong muốn sau khi được đào tạo ông D sẽ phục vụ Bệnh viện đủ lâu để Bệnh viện chuẩn bị cho nhân sự kế cận. Việc nghỉ việc trước thời hạn cam kết của ông D làm ảnh hưởng đến chiến lược phát triển Bệnh viện, đặc biệt là khoa Ngoại tổng hợp.

Nay ông Mai Hoàng D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết “*buộc Bệnh viện X ban hành, bàn giao quyết định nghỉ việc và chốt, trả sổ bảo hiểm xã hội*”, Bệnh viện có ý kiến như sau:

Việc ông D đơn phương yêu cầu chấm dứt hợp đồng lao động với Bệnh viện X là vi phạm Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH, vi phạm Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV.

Căn cứ theo Điều 3, Điều 5 và Điều 6 Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH, khoản 2 Điều 3 Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV Bệnh viện X. Bệnh viện X tiếp tục yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố N buộc ông Mai Hoàng D phải chịu phạt vi phạm hợp đồng cho Bệnh viện X số tiền gấp 05 (năm) lần chi phí đào tạo là:  $284.436.042đ \times 5 = 1.422.180.210đ$  (*Một tỷ bốn trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi ngàn hai trăm mười đồng*).

Ngày 20/7/2021, ông Mai Hoàng D đã thanh toán một phần tiền bồi thường theo Hợp đồng đào tạo nêu trên với số tiền là 300.000.000đ (Theo phiếu thu số 0010811 ngày 20/07/2021). Do đó, chúng tôi yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố N buộc ông Mai Hoàng D phải chịu phạt vi phạm hợp đồng cho chúng tôi số tiền còn lại là:  $1.422.180.210đ - 300.000.000đ = 1.122.180.210đ$  (*Một tỷ một trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi ngàn hai trăm mười đồng*).

Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N đã quyết định:

Căn cứ các Điều 32, 35, 39, 147, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 37, 47, 62 Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quả lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **1. Tuyên xử:**

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hoàng D về việc yêu cầu Bệnh viện X thanh toán tiền lương, tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tháng 6/2021 và tháng 7/2021 cho ông D.

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc Bệnh viện X ban hành và bàn giao Quyết định nghỉ việc; hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và giao sổ bảo hiểm cho ông Mai Hoàng D.

- Chấp nhận yêu cầu phản tố của Bệnh viện X, buộc ông Mai Hoàng D phải hoàn trả chi phí đào tạo là 1.122.180.210đ (*Một tỷ một trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi nghìn hai trăm mười đồng*) cho Bệnh viện X.

Ngày 29/12/2022 ông Mai Hoàng D có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Mai Hoàng D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Mai Hoàng D đúng hạn luật định nên cần được xem xét nội dung kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Ông Mai Hoàng D kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị sửa bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu phản tố của Bệnh viện X về khoản tiền bồi thường vi phạm hợp đồng.

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm trong phần tranh luận đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng hợp đồng ký giữa ông Mai Hoàng D và Bệnh viện X là vô hiệu do người ký hợp đồng là ông Đinh Xuân Hải S đại diện cho Bệnh viện X là không đúng thẩm quyền nên ông Mai Hoàng D không phải thực hiện cam kết và không phải bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng.

Xét: Tại Quyết định số 2869/QĐ-UBND ngày 11/11/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Bệnh viện Quân- Dân y tỉnh Khánh Hòa đã xác định Bệnh viện X hoạt động theo cơ chế y tế xã hội hóa là đơn vị sự nghiệp tự thu chi, có con dấu riêng và tài khoản riêng.

Quy chế hoạt động của Bệnh viện X được Bộ Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt theo Quyết định số 141/QĐ-BTL ngày 23/01/2014, tại điểm 3.1 Điều 3 xác định Hội đồng Điều hành là cơ quan điều hành cao nhất của Bệnh viện; Tại điểm 1.2 Điều 5 xác định Chủ tịch Hội đồng điều hành đại diện Bệnh viện ký kết hợp đồng dân sự và các giấy tờ khác đối với các cơ quan, tổ chức. Như vậy ông Đinh Xuân Hải S đại diện theo pháp luật của Bệnh viện X ký Hợp đồng lao động, Hợp đồng đào tạo với ông Mai Hoàng D là đúng thẩm quyền nên ý kiến này của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là không có căn cứ chấp nhận.

[2.2]. Về khoản tiền mà Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Mai Hoàng D phải bồi thường:

Theo Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH ngày 01/11/2014 ký giữa Bệnh viện 22- 12 với ông Mai Hoàng D, tại Điều 6 của Hợp đồng về cam kết của người lao động, ông D cam kết, sau khi hoàn thành khóa học phải làm việc cho Bệnh viện X tối thiểu là 10 năm.

Khoản 2 Điều 3 Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV ngày 13/10/2014, hai bên thỏa thuận: “Người lao động được cử đi đào tạo phải hoàn thành khóa học đúng thời hạn và thực hiện đúng nội dung cam kết đã ký trước khi đi học” và tại mục 3.11 Điều 3 Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH quy định ông D có nghĩa vụ bồi thường vi phạm cho Bệnh viện X nếu ông D có các hành vi vi phạm theo Điều 5 Hợp đồng.

Theo khoản 5.1 Điều 5 của Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH, ông Mai Hoàng D cam kết: “Sau khi hoàn thành khóa học và đã được bố trí, sắp xếp công việc mà tự ý bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động khi chưa làm việc đủ thời gian cam kết trong hợp đồng đào tạo thì ông D bồi thường ít nhất bằng 05 (năm) lần tổng chi phí đào tạo và tiền lương mà Bệnh viện chi trả trong thời gian đào tạo”.

Tuy nhiên, ngày 05/6/2021, ông D nộp Đơn xin nghỉ việc khi mới làm việc cho Bệnh viện được một khoảng thời gian là 03 năm 08 tháng. Việc ông Mai Hoàng D đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động khi chưa làm việc đủ thời gian cam kết (10 năm) là đã vi phạm thỏa thuận tại Hợp đồng đào tạo số 26/HĐĐT/BV-HĐĐH và Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu phản tố của Bệnh viện 22- 12, buộc ông Mai Hoàng D phải bồi thường chi phí đào tạo theo thỏa thuận là 284.436.042 đồng x 5 = 1.422.180.210 đồng. Ngày 20/7/2021, ông Mai Hoàng D đã thanh toán một phần tiền bồi thường cho Bệnh viện X là 300.000.000 đồng. Như vậy ông D còn phải tiếp tục bồi thường cho Bệnh viện X số tiền 1.422.180.210 đồng – 300.000.000 đồng = 1.122.180.210 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi ngàn hai trăm mười đồng) là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng.

[2.3] Từ nhận định trên cho thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Mai Hoàng D đối với Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N.

[2.4] Xét phần quyết định của Bản án sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không có kháng cáo, kháng nghị:

Theo Hợp đồng lao động số 250/HĐLĐ/BV ngày 13/10/2014 được ký kết giữa Bệnh viện X và ông Mai Hoàng D, đây là Hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Ông D đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và nộp đơn xin nghỉ việc ngày 05/6/2021, ngày làm việc cuối cùng của ông D là 20/7/2021. Như vậy, ông D đã đảm bảo thời hạn thông báo trước cho Bệnh viện X ít nhất 45 ngày đối với Hợp đồng lao động không xác định thời hạn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Lao động năm 2019 và thuộc trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 9 Điều 34 Bộ luật Lao động năm 2019. Do vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Bộ luật Lao động năm 2019, Bệnh viện X phải ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Mai Hoàng D, chứ không phải là Quyết định nghỉ việc như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và quyết định của Bản án sơ thẩm; Do đó cần điều chỉnh lại phần quyết định này của Bản án sơ thẩm cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Bệnh viện X hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và giao Sổ bảo hiểm cho ông Mai Hoàng D; Theo quy định của pháp luật, sau khi cơ quan Bảo hiểm xã hội chốt Sổ bảo hiểm, bàn giao cho người sử dụng lao động, người sử dụng lao động mới giao Sổ bảo hiểm cho người lao động. Do đó, cần điều chỉnh nội dung quyết định của bản án sơ thẩm: Buộc Bệnh viện X hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội đối với ông Mai Hoàng D cho phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2019.

[3]. Án phí phúc thẩm: Ông Mai Hoàng D không phải nộp án phí lao động phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của ông Mai Hoàng D; Giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N.

Căn cứ các Điều 37, 47, 62 Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quả lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **1. Tuyên xử:**

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hoàng D về việc yêu cầu Bệnh viện X thanh toán tiền lương, tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tháng 6/2021 và tháng 7/2021 cho ông Mai Hoàng D.

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc Bệnh viện X ban hành, giao Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động; hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và giao Sổ bảo hiểm xã hội cho ông Mai Hoàng D.

- Chấp nhận yêu cầu phản tố của Bệnh viện X, buộc ông Mai Hoàng D phải hoàn trả chi phí đào tạo là 1.122.180.210 đồng (*Một tỷ một trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi nghìn hai trăm mười đồng*) cho Bệnh viện X.

2. Án phí phúc thẩm: Ông Mai Hoàng D không phải nộp án phí lao động phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Đường**